

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày: 22-3-2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vương Thị Minh Tân.

Ông Ngô Kim Thành.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Vũ Tiên T**, sinh năm 1974 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 24C/75 đường B, phường B, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 540 đường B, phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Quốc C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ Nguyễn Thị H1 và 02 con; tiền án: Ngày 02-8-2019 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tiền sự: Ngày 29-01-2021 Công an thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 3.000.000 đồng về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác"; nhân thân: Ngày 22-12-1992 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Ngày 19-9-1995 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công

dân". Ngày 10-10-1998 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phúc thẩm phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Ngày 04-11-2003 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 21-9-2015 Công an phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 11-01-2017 Công an phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 15-6-2017 Công an phường Quang Trung, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 18-10-2017 Công an phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 06-8-2018 Công an thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 100.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" và 100.000 đồng về hành vi "Chiếm giữ tài sản trái phép của người khác"; bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **Trần Hữu P**, sinh năm 1987 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 219 đường T, phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu P1 và bà Trần Thị T1; có vợ Nguyễn Thị H2 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại trong tội trộm cắp tài sản: Anh Đinh Hải A, sinh năm 1990 và chị Trần Thị Y, sinh năm 1989; cùng nơi cư trú: Số 219A đường T, phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị hại trong tội cố ý gây thương tích: Vũ Tiến T, sinh năm 1974; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 24C/75 đường B, phường B, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 540 đường B, phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Trần Hữu P1, sinh năm 1957; nơi cư trú: Số 219 đường T, phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Không triệu tập tới phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 53 phút ngày 19-9-2021, Vũ Tiến T điều khiển xe máy Wave, biển kiểm soát: 18B1-002.92 đi trên đường T, phường X, thành phố Đ. T thấy ngôi nhà 03 tầng tại địa chỉ: Số 219A đường T, phường X, thành phố Đ của gia đình anh Đinh Hải A đang hoàn thiện, chưa lắp cửa, không có ai trông coi nên T dựng xe máy trước cửa nhà rồi đột nhập vào nhà để tìm tài sản trộm cắp. T thấy hệ thống dây điện đang hoàn thiện, được luồn vào các ống gen nhựa chôn trong tường

chờ để lắp các thiết bị điện. T dùng tay kéo, rút hết toàn bộ số dây điện tại tầng ba và phòng ngủ đầu tiên tại tầng hai rồi để toàn bộ số dây điện tại nhà vệ sinh tầng hai, sau đó đi đến các phòng khác để tiếp tục lấy trộm dây điện.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20-9-2021, ông Trần Hữu P1 (là bố đẻ chị Trần Thị Y) đang ngủ tại tầng hai của căn nhà số 219 đường T, phường X, thành phố Đ thì nghe thấy có tiếng động nên đi ra ban công kiểm tra và phát hiện T đang rút dây điện tại tầng hai nhà anh Hải A. Ông P1 lấy đèn pin và đi xuống tầng một nói với con trai là Trần Hữu P: “Hình như bên nhà có trộm”. P liền vào bếp lấy 01 con dao phay bằng kim loại tối màu, dài khoảng 35cm đang để trên bàn rồi cùng ông P1 sang bên nhà anh Hải A. Trên đường đi, ông P1 cũng nhặt 01 thanh tre dài khoảng 01m để cầm theo phòng thân. Đến nơi, ông P1 đi vào bằng lối cửa ngách rồi đi đến chiếu nghỉ cầu thang giữa tầng một với tầng hai thì nhìn thấy T đang chạy từ phòng ngủ phía sau lên phòng ngủ phía trước tầng hai, đu vào các cột luồng, giảo để trèo xuống đất. P cầm dao chạy xuống tầng một đuổi theo, T chạy ra xe máy để tẩu thoát thì P cầm dao lao đến. T dựng xe máy, quay người lại đứng đối diện cách P khoảng 01m và chửi P. P vùng dao đang cầm ở tay phải chém về phía T, T giơ tay trái lên đỡ thì bị chém trúng phần cổ tay nên bỏ chạy ra đường Tô Hiến Thành. P tiếp tục cầm dao đuổi theo. Thấy vậy, ông P1 chạy theo để can ngăn. T chạy được khoảng 03m thì bị P đuổi kịp, cầm dao chém nhiều nhất trúng vào vùng lưng, vai trái của T. T bỏ chạy về hướng đường P, đến khu vực đầu ngõ 173 đường T, phường X, thành phố Đ thì nằm gục tại đây và được người dân đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Hậu quả Vũ Tiến T bị 01 vết thương rách da khuỷu tay trái kích thước 04cm; 01 vết thương mặt trước cổ tay trái kích thước 12cm; 02 vết thương rách da vùng lưng kích thước 05cm và 10cm; 01 vết thương mặt sau vai trái kích thước 15cm; 01 vết thương rách da mặt trước vai trái kích thước 04cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 159/21/TgT ngày 08-11-2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hà Nam kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Vũ Tiến T là 24%. Cơ chế hình thành về thương: Do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 74/KT-HĐĐGTS ngày 01-10-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: 182m dây điện loại (01x04)mm nhãn hiệu Trần Phú có giá trị là 1.949.200 đồng; 184m dây điện loại (01x1,5)mm nhãn hiệu Trần Phú có giá trị là 794.800 đồng; tiền công lắp đặt đối với số dây điện nêu trên tại tầng ba và phòng ngủ đầu tiên của tầng hai ngôi nhà đang xây dựng tại số 219A đường T, phường X, thành phố Đ là 800.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Trần Hữu P, Vũ Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra cũng đã thu giữ 01 gậy tre hình trụ tròn dài 110cm, đường kính 03cm và 01 con dao phay bằng kim loại dài 35cm, chuôi dai bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu đã gỉ sét, bản rộng nhất 5,5cm, đầu dao bằng, phần lưỡi dao bị sứt mẻ do Trần Hữu P giao nộp.

Về vấn đề dân sự trong vụ án:

Đối với tội “Trộm cắp tài sản”: Bị hại là anh Đinh Hải A và chị Trần Thị Y không yêu cầu bị cáo Vũ Tiến T bồi thường số tiền 2.744.000 đồng là trị giá số dây điện mà bị cáo Vũ Tiến T đã trộm cắp, đồng thời anh Đinh Hải A và chị Trần Thị Y xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Vũ Tiến T.

Đối với tội “Cố ý gây thương tích”: Bị cáo Trần Hữu P đã bồi thường cho bị hại là Vũ Tiến T số tiền 56.000.000 đồng (năm mươi sáu triệu đồng), Vũ Tiến T đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác, đồng thời Vũ Tiến T đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Trần Hữu P.

Đối với 01 xe máy Wave, biển kiểm soát: 18B1-002.92 thu giữ tại khu vực trước cửa nhà số 219A đường T, phường X, thành phố Đ, cơ quan điều tra đã xác minh và xác định chủ sở hữu là chị Đào Thị H3, sinh năm 1974; nơi cư trú: Số 190 đường M, phường V, thành phố Đ. Do chị H3 không biết việc Vũ Tiến T mượn xe của mình đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị H3.

Đối với 182m dây điện loại (01x04)mm; 184m dây điện loại (01x1,5)mm thu giữ tại khu vực nhà vệ sinh phòng ngủ đầu tiên trên tầng hai của nhà số 219A đường T, phường X, thành phố Đ, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đinh Hải A và chị Trần Thị Y.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKS-TPND ngày 15-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Vũ Tiến T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Trần Hữu P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1 của điều luật).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo Vũ Tiến T có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; hành vi của bị cáo Trần Hữu P có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Trần Hữu P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Vũ Tiến T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Tiến T.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Trần Hữu P từ 24 tháng tù đến 27

tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo Trần Hữu P cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng thu giữ theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Vũ Tiến T, Trần Hữu P nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Tiến T, Trần Hữu P và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo Vũ Tiến T và Trần Hữu P phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 53 phút ngày 19-9-2021, tại nhà số 219A đường T, phường X, thành phố Đ, Vũ Tiến T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số dây điện có trị giá 2.744.000 đồng của anh Đinh Hải A, chị Trần Thị Y thì bị Trần Hữu P phát hiện, truy đuổi. Trần Hữu P đã dùng dao phay chém vào tay trái, vai trái, lưng gây thương tích cho Vũ Tiến T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 24%.

Bị cáo Vũ Tiến T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 2.744.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Hữu P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ hành vi cố ý gây thương tích cho Vũ Tiến T là vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện trong lúc đuổi bắt trộm. Vì vậy bị cáo Trần Hữu P đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, thuộc trường hợp định khung tăng nặng “Dùng hung khí nguy hiểm” gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% , quy định tại điểm

đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung liệt kê tại điểm a khoản 1 của điều luật).

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Vũ Tiến T phạm tội “Trộm cắp tài sản”: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Trần Hữu P phạm tội “Cố ý gây thương tích”: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội trong trường hợp do một phần lỗi của người bị hại gây ra; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đối với hành vi gây thương tích của mình, bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo Trần Hữu P có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Vũ Tiến T có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Hữu P không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Đối với bị cáo Vũ Tiến T: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, bị cáo đã bị đưa ra xét xử nhiều lần về nhiều tội khác nhau nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bản chất coi thường pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo Vũ Tiến T đang thực hiện hành vi trộm cắp thì bị phát hiện bắt quả tang; bị cáo không thực hiện được đến cùng hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo được áp dụng tình tiết “Phạm tội chưa đạt” quy định tại Điều 57 Bộ luật Hình sự.

- Đối với bị cáo Trần Hữu P: Xét bị cáo phạm tội lần đầu, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương và

được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử thấy rằng có thể cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định của Điều 65 Bộ luật Hình sự. Cùng với việc cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử sẽ ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Vũ Tiến T không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với bị cáo Vũ Tiến T phạm tội “Trộm cắp tài sản”: Bị hại là Đinh Hải A và Trần Thị Y không yêu cầu bị cáo Vũ Tiến T bồi thường số tiền 2.744.000 đồng là trị giá số dây điện bị cáo Thành đã trộm cắp.

Đối với bị cáo Trần Hữu P phạm tội “Cố ý gây thương tích”: Bị cáo Trần Hữu P đã bồi thường cho bị hại là Vũ Tiến T số tiền 56.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác.

Như vậy, vấn đề bồi thường dân sự trong vụ án đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 gậy tre hình trụ tròn dài 110cm, đường kính 03cm và 01 con dao phay bằng kim loại dài 35cm, chuôi dài bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu đã gỉ sét, bản rộng nhất 5,5cm, đầu dao bằng, phần lưỡi dao bị sứt mẻ thu giữ của bị cáo Trần Hữu P là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng nên Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo Vũ Tiến T, Trần Hữu P bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Tiến T 01 năm tù (một năm tù). Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu P 2 năm tù (hai năm tù) nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm (bốn năm) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 22-3-2022.

Giao bị cáo Trần Hữu P cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố ND, tỉnh Nam Định để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Trần Hữu P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Hữu P cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Hữu P phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gậy tre hình trụ tròn dài 110cm, đường kính 03cm và 01 con dao phay bằng kim loại dài 35cm, chuôi dài bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu đã gỉ sét, bản rộng nhất 5,5cm, đầu dao bằng, phần lưỡi dao bị sứt mẻ.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09-3-2022).

4. Án phí:

- Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Vũ Tiến T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Hữu P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo Vũ Tiến T, Trần Hữu P được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại trong tội trộm cắp tài sản anh Đinh Hải A, chị Trần Thị Y (vắng mặt) được quyền làm đơn kháng cáo đối với

phần liên quan trong bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường Mỹ Xá, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ